



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Dương, ngày tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO TÓM TẮT

**Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018,
Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019**
*(Tài liệu phục vụ tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ tám, Hội đồng nhân dân tỉnh
Hải Dương khóa XVI nhiệm kỳ 2016-2021)*

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KT-XH NĂM 2018

Năm 2018 là năm bản lề thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020; là năm có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc tạo đà để hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch 5 năm; đồng thời là năm triển khai các Nghị quyết của Trung ương về sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy và tinh giảm biên chế; về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập,... Mặc dù trong bối cảnh còn gặp không ít khó khăn, thách thức, song với sự cố gắng phấn đấu của toàn Đảng bộ, nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, tình hình kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng năm 2018 của tỉnh tiếp tục đạt được nhiều kết quả tích cực và toàn diện trên các lĩnh vực.

I. Lĩnh vực phát triển kinh tế

Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP giá 2010) ước tăng khoảng 9,0% so với năm 2017 (Kế hoạch năm tăng 8% trở lên). Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp, thủy sản 10,5% - Công nghiệp, xây dựng 56,2% - Dịch vụ 33,3%.

1. Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản (giá 2010) ước đạt 18.096 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch năm, tăng 4,6% so với năm trước.

Công tác xây dựng nông thôn mới được tập trung đẩy mạnh thực hiện. Dự kiến hết năm 2018 toàn tỉnh có thêm 30 xã được công nhận đạt chuẩn, nâng tổng số xã đạt chuẩn lên 176 xã (đạt 77,5% số xã đạt chuẩn nông thôn mới); đến tháng 12 năm 2018 huyện Cẩm Giàng được công nhận huyện nông thôn mới.

2. Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng (giá 2010) ước đạt 204.332 tỷ đồng, trong đó: Giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 187.294 tỷ đồng, bằng 101,1% kế hoạch năm, tăng 13,4% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) năm 2018 toàn tỉnh ước tăng 10,3%. Giá trị sản xuất ngành xây dựng ước đạt 17.038 tỷ đồng, tăng 12,8% so với cùng kỳ năm trước.

3. Giá trị sản xuất các ngành dịch vụ (giá 2010) ước đạt 36.370 tỷ đồng,

tăng 7,9% so với cùng kỳ năm trước. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ năm 2018 ước đạt 52.773 tỷ đồng, bằng 103,0% kế hoạch năm và tăng 11,5%. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 2018 tăng 3,15% so với 2017. Tổng giá trị hàng hóa xuất khẩu ước đạt 6.238 triệu USD, bằng 107,8% kế hoạch năm, tăng 18,5%. Tổng giá trị hàng hoá nhập khẩu ước đạt 5.822 triệu USD, bằng 105,6% kế hoạch năm, tăng 16,2% so với năm trước. Ước năm 2018 toàn tỉnh ước đón và phục vụ khoảng 3.950.000 lượt khách tăng 6,8% so với năm 2017; doanh thu du lịch năm 2018 ước đạt 1.800 tỷ đồng, tăng 10,1% so với năm 2017.

4. Tổng thu ngân sách nội địa ước đạt 12.840 tỷ, tăng 13,3% so với kế hoạch và tăng 12,5% so với năm 2017. Ngân sách địa phương đã bảo đảm được các khoản chi thường xuyên, chi bảo đảm an sinh xã hội và các khoản chi khác theo kế hoạch. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội năm 2018 ước đạt 42.239 tỷ đồng, tăng 14,1% so với năm 2017.

5. Đăng ký thành lập mới cho 1.316 doanh nghiệp với tổng số vốn điều lệ đăng ký là 8.973 tỷ đồng. Quyết định chủ trương đầu tư cho 122 dự án đầu tư trong nước, với tổng số vốn thu hút đầu tư đạt 6.533,019 tỷ đồng. Thu hút đầu tư nước ngoài đạt 524,5 triệu USD tăng 58,8% so với cùng kỳ 2017. Tổng vốn đầu tư thực hiện trong 10 tháng năm 2018 của các doanh nghiệp FDI trên địa bàn ước đạt 460 triệu USD, tăng 10,2% so với cùng kỳ năm 2017.

II. Lĩnh vực văn hóa xã hội

1. Công tác giáo dục đào tạo tiếp tục được quan tâm, có chuyển biến tích cực, khá toàn diện. Mạng lưới trường lớp được củng cố và ngày càng hoàn thiện, toàn tỉnh đã có 942 trường mầm non, phổ thông; có thêm 513 phòng học; số lượng trường đạt chuẩn quốc gia tiếp tục tăng, đến nay đã có 653 trường học đạt chuẩn quốc gia (tăng 63 trường), đạt tỉ lệ 69,32%. Chất lượng giáo dục toàn diện được giữ vững, các chỉ số chất lượng giáo dục mầm non cao vượt trội so với toàn quốc; các chỉ số của phổ cập giáo dục đều tăng.

2. Thực hiện các biện pháp phòng, chống và giám sát dịch bệnh. Hoạt động khám, chữa bệnh có nhiều chuyển biến tích cực theo hướng nâng cao chất lượng, nhiều kỹ thuật mới, kỹ thuật cao được áp dụng. Triển khai đưa vào hoạt động Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Trung tâm y tế huyện đa chức năng về y tế dự phòng và khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, dân số; thành lập Bệnh viện bệnh nhiệt đới tỉnh Hải Dương; Trung tâm pháp y.

3. Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa. Công tác bảo tồn văn hóa, tôn tạo, trùng tu, nâng cấp các khu, điểm di tích được tích cực thực hiện. Tổ chức tốt Đại hội thể dục thể thao cấp tỉnh và chuẩn bị tốt lực lượng tham dự Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc lần thứ VIII năm 2018. Công tác thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng kịp thời, đa dạng và đúng trọng tâm, trọng điểm. Các cơ quan báo chí hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, nội dung tuyên truyền, phản ánh khá đầy đủ, kịp thời mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội, tăng cường cung cấp thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến mọi người dân.

4. Các chính sách xã hội được quan tâm thực hiện. Năm 2018, ước giải quyết việc làm mới cho 37.915 lao động, đạt 100,3% kế hoạch. Tuyển mới dạy nghề được 37.226 người, trong đó đào tạo nghề cho 4.092 lao động nông thôn. Tiếp tục triển khai các chương trình, đề án về công tác giảm nghèo; thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ đối với hộ nghèo, ước tính tỷ lệ hộ nghèo năm 2017 giảm trên 1% so với năm 2016 (đến cuối năm 2016 tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh 5,08%).

5. Duy trì thực hiện tốt công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đã triển khai thực hiện 175 cuộc thanh tra hành chính và 361 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện vi phạm về kinh tế với số tiền 35,8 tỷ đồng và 13.363 m² đất; kiến nghị thu hồi 16,9 tỷ đồng và 1.775 m² đất. Công tác đấu tranh phòng chống các loại tội phạm được tăng cường. Vi phạm pháp luật về trật tự xã hội xảy ra 798 vụ (giảm 52 vụ), điều tra làm rõ 682 vụ (đạt 85,5%); phát hiện bắt giữ 479 vụ, 2.199 đối tượng cờ bạc; 448 vụ, 477 đối tượng phạm tội vi phạm pháp luật về kinh tế; 1.657 vụ, 1.914 đối tượng vi phạm về ma túy.

6. Tiếp tục sắp xếp, tinh gọn bộ máy hành chính nhà nước. Sắp xếp lại tổ chức bộ máy 62 đơn vị sự nghiệp công lập xuống còn 25 đơn vị (giảm 37 đơn vị). Trong thời gian tới tiếp tục sáp nhập 10 Chi cục Thuế cấp huyện thành 5 Chi cục; sáp nhập Trung tâm Dạy nghề vào Trung tâm Dịch vụ việc làm. Xây dựng Đề án tổng thể sắp xếp các thôn khu dân cư đến năm 2021, gồm cả sáp nhập và chia tách, tổng hợp danh sách, thực trạng các đơn vị hành chính cấp xã, số lượng các thôn, khu dân cư không đủ các tiêu chí quy định để có kế hoạch sáp nhập theo Đề án số 01- ĐA/TU của Tỉnh ủy.

B. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI NĂM 2019

I. Mục tiêu

Nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và cải thiện môi trường đầu tư, cải cách hành chính, nhất là về cải cách thủ tục hành chính. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; từng bước tái cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng phát triển nhanh các ngành có lợi thế, có giá trị gia tăng cao. Phát triển kinh tế nhanh đi đôi với phát triển văn hóa; cải thiện, nâng cao đời sống nhân dân và bảo vệ môi trường. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Xây dựng củng cố quốc phòng, quân sự địa phương; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

II. Các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2019

1. Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng 8,5% trở lên so với năm 2018.
2. Tỷ lệ vốn đầu tư phát triển trên địa bàn so với tổng sản phẩm trên địa bàn đạt 40%.
3. Giá trị hàng hóa xuất khẩu tăng 19% so với năm 2018.
4. Thu ngân sách nội địa đạt 12.940 tỷ đồng, bằng 114,2% dự toán giao, tăng 9,3% so với năm 2018.

5. Giá trị sản phẩm thu hoạch trên 1 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt 145 triệu đồng.

6. Tỷ lệ số xã đạt tiêu chí nông thôn mới đạt 91,1%. Có thêm 31 xã; 05 địa phương (4 huyện và TP Hải Dương) đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2019.

7. Giải quyết việc làm mới cho 35.500 lao động.

8. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 72%.

9. Tỷ lệ giường bệnh/1 vạn dân (không tính trạm y tế xã) đạt 31,2 giường.

10. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân 10,5%.

11. Giảm tỷ lệ hộ nghèo trên 1,0%, giảm tỷ lệ hộ cận nghèo 0,5% so với năm 2018.

12. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 88%.

13. Giữ vững tỷ lệ làng, khu dân cư văn hóa đạt 86% trở lên.

14. Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch đạt 97,7%.

15. Tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom, xử lý đạt 90%.

III. Một số nhiệm vụ, giải pháp lớn

1. Lĩnh vực kinh tế

a) **Đẩy nhanh thực hiện tái cơ cấu kinh tế**

- *Về sản xuất nông nghiệp*: Phân đầu giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng từ 1% trở lên so với năm 2018.

Tăng cường chỉ đạo, tổ chức thực hiện Đề án “Phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2016-2020”; hoàn thành và triển khai Đề án tích tụ ruộng đất để ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất. Rà soát, chuyển diện tích đất trồng lúa kém hiệu quả để chuyển sang các cây trồng khác có thị trường và hiệu quả hơn.

Duy trì và xây dựng mới các khu chăn nuôi tập trung theo hình thức trang trại, công nghiệp bảo đảm vệ sinh môi trường. Rà soát diện tích nuôi trồng thủy sản, bảo đảm các điều kiện nuôi thâm canh, an toàn dịch bệnh. Nâng cao hiệu quả trong quản lý, bảo vệ rừng, phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng. Chỉ đạo công tác phòng tránh, cứu hộ, cứu nạn và khắc phục hậu quả do lũ, bão gây ra; nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác các công trình đê điều, thủy lợi.

Lồng ghép các nguồn vốn cho xây dựng nông thôn mới, ưu tiên cho các xã, các huyện và thành phố Hải Dương có khả năng về đích trong năm 2019. Phân đầu trong năm 2019 có thêm 31 xã và 04 huyện (Nam Sách, Bình Giang, Gia Lộc, Thanh Miện) đăng ký đạt chuẩn xây dựng nông thôn mới và thành phố Hải Dương đăng ký hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

- *Về phát triển công nghiệp - xây dựng*: Phân đầu giá trị sản xuất công nghiệp tăng 11,5% so với năm 2018.

Đẩy nhanh quy hoạch chi tiết và thu hút đầu tư hạ tầng một số khu công nghiệp, cụm công nghiệp; nâng cao hiệu quả sử dụng và tỷ lệ lấp đầy các cụm công nghiệp hiện có. Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình sản xuất, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất công nghiệp và các dự án đầu tư. Hoàn thành các thủ tục công nhận thành phố Hải Dương là đô thị loại I, thị xã Chí Linh thành thành phố, tiếp tục thực hiện kế hoạch nâng cấp đô thị huyện Kinh Môn.

- Về phát triển ngành dịch vụ: Phân đấu giá trị sản xuất các ngành dịch vụ tăng 8% so với năm 2018. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển du lịch tỉnh Hải Dương giai đoạn 2016-2020; tiếp tục kêu gọi, xúc tiến đầu tư dự án phát triển dịch vụ, du lịch và nghỉ dưỡng khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc.

b) Bảo đảm cân đối ngân sách, nâng cao chất lượng tăng trưởng tín dụng

Phân đấu tăng thu tổng thể, đối với ngân sách cấp tỉnh thu đủ cân đối chi năm 2019. Theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách nhà nước, đánh giá, phân tích cụ thể từng địa bàn, từng khu vực, từng sắc thuế, khai thác và nuôi dưỡng các nguồn thu có tiềm năng.

Thực hiện nghiêm túc Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Luật Phòng chống tham nhũng trong việc sử dụng kinh phí từ ngân sách và kinh phí có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước. Tiếp tục theo dõi, giám sát chặt chẽ việc thực hiện giải pháp cơ cấu lại và xử lý nợ xấu; bảo đảm an toàn trong thanh toán. Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính; tích cực cải thiện môi trường đầu tư, tạo môi trường thuận lợi, bình đẳng trong tiếp cận dịch vụ tài chính, ngân hàng.

c) Phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư

Tập trung triển khai quyết liệt những nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp. Triển khai Kế hoạch phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; chỉ đạo, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa và thoái vốn tại các doanh nghiệp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt giai đoạn 2017-2020.

Hoàn thiện thủ tục điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng và nhà xưởng trong KCN Việt Hòa - Kenmark, điều chỉnh tên KCN Việt Hòa - Kenmark. Tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư xây dựng Quy hoạch chi tiết và đầu tư xây dựng hạ tầng khu công nghiệp. Tiếp tục phối hợp thu hút các nguồn vốn để đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp; nâng cao hiệu quả sử dụng đất và tỷ lệ lấp đầy các cụm công nghiệp hiện có.

2. Lĩnh vực Khoa học công nghệ - Tài nguyên môi trường

Tổng kết, nghiệm thu các dự án, đề tài đã kết thúc. Đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao các đề tài, dự án đã nghiệm thu vào hoạt động thực tiễn. Giải quyết khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, tính tiền sử dụng đất để tháo gỡ cho các doanh nghiệp có sử dụng đất để thực hiện dự án.

Tăng cường đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của

pháp luật về khoáng sản, kịp thời ngăn chặn, kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản trái phép. Kiểm tra hoạt động về tài nguyên nước của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch kiểm tra năm 2019.

Nâng cao hiệu quả đánh giá tác động môi trường trong việc sàng lọc, ngăn ngừa công nghệ sản xuất lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường trong các dự án đầu tư. Kiểm tra các cơ sở hoạt động qua phản ánh của nhân dân, các cơ sở qua công tác quản lý có dấu hiệu gây ô nhiễm môi trường.

3. Lĩnh vực văn hoá xã hội

Thực hiện đổi mới chương trình giáo dục mầm non, phổ thông; Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông. Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học hiện có của các cơ sở giáo dục; đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo các công trình ưu tiên.

Tăng cường công tác giám sát, phát hiện sớm, dập dịch kịp thời, không để dịch bệnh lớn xảy ra. Tiếp tục khai thác nguồn đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, xử lý chất thải y tế. Ưu tiên cải tạo, nâng cấp công trình vệ sinh cho tất cả các bệnh viện; cải tạo nhà điều trị cho Bệnh viện Y học cổ truyền và Bệnh viện Phụ sản. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong hoạt động y tế. Phấn đấu hết năm 2019 đồng bộ và kết nối hệ thống thông tin giữa y tế xã với y tế huyện; thiết lập hồ sơ quản lý sức khỏe điện tử đến từng người dân

Phát huy giá trị của các khu di tích, thực hiện nghiêm túc các quy định trong lĩnh vực văn hóa. Thực hiện tu bổ, tôn tạo, nâng cấp các công trình di tích, lịch sử, văn hóa. Phát triển các Lễ hội truyền thống gắn với phát triển du lịch; đẩy mạnh công tác quảng bá, xúc tiến du lịch, xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù của tỉnh.

Đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động, giới thiệu việc làm trên địa bàn tỉnh. Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, xử lý các doanh nghiệp vi phạm pháp luật về lao động. Thực hiện tốt công tác bảo trợ xã hội. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng; quan tâm, hỗ trợ, thực hiện chế độ chính sách đối với người nghèo, trẻ em, đối tượng bảo trợ xã hội; tiếp tục thực hiện việc hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở.

Tổ chức tốt các hoạt động thăm, tặng quà các đối tượng chính sách nhân dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019. Triển khai các hoạt động thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo.

4. Lĩnh vực thanh tra, tư pháp, an ninh quốc phòng

Xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2019, không để xảy ra tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo, nhiều lần đối với doanh nghiệp. Giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, nhất là các vụ việc có nguy cơ trở thành “điểm nóng”, điểm nổi cộm.

Quản lý chặt chẽ các địa bàn, đối tượng, kịp thời phát hiện, đấu tranh, vô

hiệu hóa mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm. Triển khai quyết liệt bảo đảm an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ. Duy trì thực hiện nghiêm túc quy định trực sẵn sàng chiến đấu. Triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng quân sự địa phương.

5. Công tác cải cách hành chính và xây dựng chính quyền

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; thành lập Trung tâm phục vụ hành chính công; thành lập Trung tâm Tư vấn, hỗ trợ, Xúc tiến đầu tư - thương mại - du lịch của tỉnh. Thực hiện công tác đánh giá và công bố chỉ số cải cách hành chính tại các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố. Chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt việc đơn giản hóa thủ tục hành chính; thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại.

Thực hiện nghiêm túc quy định về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước tỉnh và các quy định về bổ nhiệm, định kỳ luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức.

Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án tổng thể sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã đến năm 2021. Tiếp tục chỉ đạo xây dựng đề án sáp nhập các xã, phường, thị trấn không đủ 50% tiêu chí.

Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao và cải thiện xếp hạng các chỉ số cấp tỉnh năm 2019 như: Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI, chỉ số hiệu quả quản trị, hành chính công cấp tỉnh PAPI, chỉ số cải cách hành chính PAR INDEX.

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực tôn giáo, thi đua khen thưởng, phòng chống tham nhũng.

Trên đây là những nội dung chính về tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 của tỉnh, UBND tỉnh trân trọng báo cáo Đại biểu HĐND tỉnh./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, CV. Hùng (110b).

Nguyễn Dương Thái

